

HỘI CỬ TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ CÔNG SẢN VIỆT NAM

Political Prisoners Registration Form

A. General Biography

1. Name : TRẦN - HÙNG - VIỆT
2. Sex : Male . Date of Birth : 01-12-1945
Place of birth : tỉnh Bến Tre.
3. Last position : Sĩ Quan Tham Mưu
- Rank : Police Major
- Agency/Unit : National Police Command / Special Police Bloc.



B. Arrest:

1. Date & Place of Arrest : 13.06.1975 at Saigon.
2. Name, location of Prisons or Re-education Camps :
- Trại cải tạo Long Thành, Thủ Đức, Quảng Ninh (Trại Đồng Vải), Thanh Hóa (Trại 5, phân trại C), Thanh Cẩm và Hà Nam Ninh (Trại Nam Hà)
3. Date of release : 13-02-1988.

C. Family Status :

1. Married.
2. If married, please complete names of Spouse & Children
- wife : Lê Thị Huỳnh - NHUNG / 26.02.1949 / tại Mỹ Tho.
- children : Trần Hùng Bé / 15.06.1975 / tại Saigon
3. Address of family :
230/542 Ngõ gần Tr. 10th district, Hồ Chí Minh City.

Saigon, ngày 8. tháng 8 năm 1989

Signature

Trần Hùng Việt

Stigsm, ngày 8 tháng 8 năm 1989.

Kính gửi.

Được biết những việc làm vô cùng hời hợt và quý giá của chị. Xin phép chị cho tôi được bày tỏ nguyện vọng của mình.

Do không có ai là thêm nhân ở nước ngoài, và cũng do lương bổng thấp. Khẩn về nhiều mặt, hiện tôi chỉ biết mong và đặt tất cả niềm hy vọng vào, tâm lòng cao cả của chị đối với một kẻ cũ quá nhiều bất hạnh này.

Trước đây, tháng 9/86, khi tôi còn ở trong tù, và tôi có ghi trên hồ sơ sang cơ quan ODP ở Thái Lan, nhưng không có hồi âm.

Sau ngày tôi được thả về (13.02.1988) tôi có ghi sang cơ quan ODP một đơn bày tỏ nguyện vọng xin được định cư tại Hoa Kỳ (có kèm theo giấy thả tù do) nhưng cũng không có hồi âm.

Hiện tôi đang sống trong tình trạng rất lo âu. Không hiểu tình trạng bất hạnh của mình có ai biết đến không.

Tôi đã từng tu nghiệp tại Hoa Kỳ khóa 94 Cảnh sát Tổng Quát tại trường International Police Academy (tháng năm 1971 đến hết tháng 9/1971) ở Wash. D.C.

Xin chị hiểu cho rằng, chỉ hiện là chiếc phao cứu duy nhất mà tôi và gia đình đang bám vào.

Mong chị đừng quên kẻ bất hạnh này, một kẻ chịu quá nhiều đau khổ trong suốt 13 năm lao tù. Cầu chúc chị luôn mạnh khỏe.

Tôi và gia đình xin hết lòng mong đợi và đặt trọn niềm tin vào chị.

Kính thư.

Xin đính kèm theo giấy ra trại của tôi.

FROM: T.H. VIET

230/542 Gia Tu

Q10

TP HCM



SEP 07 1989



TO: Mrs. Nue-minh Tho
P.O. Box 5435 Arlington
VA 22205-0635
U.S.A.

PAR AVION VIA AIR MAIL

số 664

3-1988

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trại HAI H

Số 01 GRT



SSHLĐ

Mẫu số 001-QLTC,
ban hành theo công
văn số 2365 ngày 21
tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-3-1981 của Bộ Công an

Thị hành án văn, quyết định tha số 60 ngày 4 tháng 2 năm 1988

ở Đã nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Trần Văn Việt

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1945

Nơi sinh Tuấn Định, Trú Giang, Sơn Tây

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Đã nội vụ

Căn cứ Thẩm tra của các cơ quan chức năng

Bị bắt ngày 15-6-1975 tại phố

theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án 4 lần, cộng thành 12 năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Đã nội vụ

Nhận xét quá trình cải tạo

Đã rõ tội lỗi của nhân viên trong đơn vị của anh đang

chưa có gì sai phạm lớn

Đã được đặt địa chỉ

tham gia học tập

xếp loại cải tạo 1 khá

lưu tay ngón trở phải

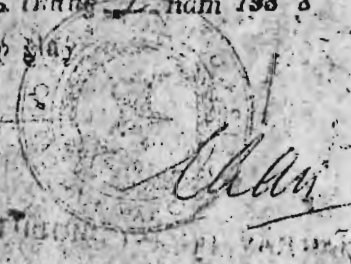
Họ tên, chữ ký Nguyễn Văn Việt Ngày 12 tháng 2 năm 1988

Qua Trần Văn Việt

Người cấp giấy

Danh bìa số

Lập tại



CAP 4010

Đ/Đ có tên tỉnh diện
tại địa phương

Ngày 22/2/88

Phó CB

Minh Khai

Nguyễn Quang Phức

CONTROL

____ Card
+ Doc. Request; Form 4/16/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

also check ODP - Tra ltr.